

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC TRỌNG
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2018/HS-ST

Ngày: 24/10/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC TRỌNG, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Vương

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Mậu Thế

2/ Ông Nguyễn Đình Phi

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Anh Vinh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Tân – Kiểm sát viên.

Ngày 24/10/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 97/2018/TLST-HS ngày 18/9/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2018/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Lộc Thị T, sinh ngày 15/10/1981. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xã T, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa. Nơi tạm trú: tổ C, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Nghề nghiệp: không. Trình độ văn hóa: 9/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Mường. Con ông Lộc Văn H (đã chết). Con bà Lương Thị C, sinh năm 1962. Hiện đang cư trú tại: xã N, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa. Chồng: Trần Văn T, sinh năm 1974 (đã ly hôn). Con: có hai con, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2003. Tiền án - Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ/tạm giam từ ngày 14/6/2018 đến ngày ra phiên tòa và có mặt tại phiên tòa.

*** Người làm chứng:**

- Ông Lê Tuấn V, sinh năm 1990. Trú tại: tổ C, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 15 phút ngày 14/6/2018, Cơ quan điều tra công an huyện Đức Trọng tiến hành kiểm tra hành chính nhà của Lê Tuấn V, sinh năm 1990, tại tổ C, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Tại thời điểm kiểm tra có Lê Tuấn V, Lộc Thị T và đã phát hiện trong bóp da màu nâu T cầm trên tay có 03 gói ny lon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy. T khai các gói chất trên là ma túy đá do T mua về để sử dụng cho bản thân. Công an huyện đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T, niêm phong 03 gói ny lon chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy.

Ngày 14/6/2018 Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Trọng đã ra quyết định trưng cầu giám định và gửi vật chứng thu giữ được đến phòng PC 54 Công an tỉnh Lâm Đồng để giám định. Tại bản kết luận giám định số 1072/GĐ-PC54 ngày 17/6/2018 xác

định chất tinh thể màu trắng đựng trong 03 gói nylon được niêm phong gửi giám định có khối lượng 0,4083g là ma túy, loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT: 323 Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Vật chứng thu giữ gồm: 03 gói nylon bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 bóp da màu nâu; 01 điện thoại di động màu đen hiệu Nokia có bàn phím màn hình màu của T. Hiện số vật chứng này Cơ quan điều tra đã chuyển Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Trọng để xử lý theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 84/CT-VKS ngày 17/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng đã truy tố bị cáo **Lộc Thị T** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Giữ quyền công tố tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng giữ nguyên bản cáo trạng và đề nghị xử phạt bị cáo T từ 01 năm – 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Về xử lý vật chứng đề nghị giải quyết theo quy định của pháp pháp luật.

Ý kiến của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng truy tố và các lời khai tại cơ quan điều tra đã khai. Bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm hòa nhập cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Hội đồng xét xử thấy rằng trong quá trình điều tra, truy tố Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa hành vi, quyết định tố tụng của Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ quyền hạn quy định và không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đều hợp pháp. Các tài liệu chứng cứ thu thập trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đều đảm bảo trình tự thủ tục theo quy định, có giá trị pháp lý và được công nhận.

[2] Hành vi cất giữ trái phép 0,4083g chất ma túy Methamphetamine xảy ra vào lúc 14 giờ 15 phút ngày 14/6/2018 trong bóp da để sử dụng cho bản thân của T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Như vậy cáo trạng số 84/CT-VKS ngày 17/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng truy tố đối với bị cáo Lộc Thị T là hoàn toàn phù hợp, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện: Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo là người đã thành niên có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố tình thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý Nhà nước về chất ma túy mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Trước tình hình tội phạm về ma túy ở địa phương hiện nay rất phức tạp, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Do vậy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm

khắc tương xứng với tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo để răn đe bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo: Bị cáo là người không nghề nghiệp vào Lâm Đồng làm thuê kiếm sống để nuôi con, nhưng do suy nghĩ nông cạn nên nhất thời phạm tội. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên khi lượng hình cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo.

[5] Từ những phân tích, nhận định trên Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe giáo dục bị cáo để bị cáo có điều kiện rèn luyện, cải tạo mình trở thành một công dân sống có ích cho gia đình và xã hội, góp phần phòng ngừa chung trong xã hội. Xét bị cáo không có tài sản, thu nhập chỉ đủ nuôi bản thân nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo T.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với vật chứng là 01 chiếc bóp da cầm tay màu nâu của T sử dụng để giấu ma túy không còn giá trị sử dụng và 02 phong bì niêm phong số 1072/2018 cần tịch thu tiêu hủy; đối với 01 điện thoại di động Nokia màu đen có bàn phím màn hình màu đã qua sử dụng không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo là hoàn toàn phù hợp, đúng pháp luật (hiện các vật chứng này đang do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Trọng giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/9/2018).

[7] Đối với Lê Tuấn V là người ở cùng phòng với T khi bị bắt giữ, xét thấy V không biết T tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không xử lý V là đúng pháp luật. Ngoài ra trong vụ án còn có đối tượng tên T1 bán ma túy cho T ở khu vực thị trấn L hiện chưa xác minh được nhân thân lai lịch nên tiếp tục giao cho Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Trọng điều tra xác minh làm rõ và xử lý sau theo quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo **Lộc Thị T** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”;
- Áp dụng Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Lộc Thị T 18 (mười tám)** tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ/tạm giam 14/6/2018.

- **Về xử lý vật chứng:** Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy 01 bóp da cầm tay màu nâu và 02 phong bì được niêm phong số 1072/2018; trả lại cho bị cáo T 01 điện thoại di động Nokia màu đen có bàn phím màn hình màu đã qua sử dụng. (Hiện các vật chứng này đang do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Trọng giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/9/2018).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo T phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh, VKSND tỉnh
- Sở tư pháp tỉnh
- VKS huyện, Công an huyện
- Chi cục THADS huyện
- Bị cáo
- Người tham gia tố tụng
- Lưu HS, AV

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Đăng Vương